

Số: 879 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân khai kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2017
từ nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương để trả nợ
quyết toán các dự án hoàn thành

TRUNG TÂM CÔNG ĐĂNG & TIN HỌC Q. NGÃI

CV ĐẾN	Số:.....10813.....
	Ngày: 27/11/17
	Chuyên:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 685a/QĐ-UBND ngày 16/12/2016 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2017;

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh tại Kết luận số 02/KL-HĐND ngày 22/11/2017 tại phiên họp Thường trực HĐND tỉnh ngày 21/11/2017 đối với một số vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1696/SKHĐT-TH ngày 27/10/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân khai kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2017 từ nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương là 7.247,679 triệu đồng để trả nợ quyết toán cho các dự án hoàn thành (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ kế hoạch vốn được giao tại Điều 1 Quyết định này, các đầu mối giao kế hoạch có trách nhiệm thực hiện và quản lý, sử dụng, thanh quyết toán vốn được giao theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi thực hiện việc kiểm soát, thanh toán vốn cho các dự án theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi, Thủ trưởng các đầu mối giao kế hoạch theo phụ lục đính kèm và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

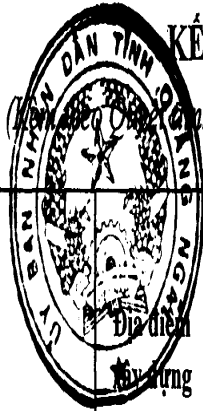
- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, P.THhtlv255.



Trần Ngọc Căng

Phụ lục

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2017



Quyết định số 879/QĐ-UBND ngày 29/10/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tên công trình	Địa điểm thuận dụng	Đầu mối giao kế hoạch	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Quyết toán		Lũy kế vốn đã bố trí	Vốn nợ quyết toán	Ghi chú
						Số Quyết định	Giá trị quyết toán			
Tổng số					183.551,175		163.058,522	155.428,546	7.247,679	
1	Nhà làm việc Công an 76 xã trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự thuộc đề án: Xây dựng, củng cố Công an xã, thị trấn (nơi không bố trí Công an chính quy) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	76 xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Công an tỉnh	2014-2016	59.248,165	1621/QĐ-UBND ngày 30/8/2017 của UBND tỉnh	51.929,429	50.395,894	1.533,535	
2	Trụ sở làm việc Công an Phường Trần Hưng Đạo	TP. Quảng Ngãi	Công an tỉnh	2016-2017	4.568,000	132/QĐ-STC ngày 19/7/2017 của Sở Tài chính	3.779,384	3.100,000	679,384	
3	Trụ sở làm việc Công an Phường Trương Quang Trọng	TP. Quảng Ngãi	Công an tỉnh	2015-2016	9.439,864	2566/QĐ-UBND ngày 08/12/2016 của UBND tỉnh	8.709,085	8.137,742	209,085	Đã thanh toán 362,258 triệu đồng tại Kế hoạch vốn năm 2016
4	Via hè, điện chiếu sáng, cấp thoát nước đường số 1 và số 2 Khu công nghiệp Quảng Phú	TP. Quảng Ngãi	Công ty TNHH MTV Đầu tư, Xây dựng và kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi	2011-2017	14.830,000	1278/QĐ-UBND ngày 11/7/2017 của UBND tỉnh	13.908,992	13.284,311	624,681	
5	Khắc phục sạt lở Tuyến neo đậu số 1A tại Cảng neo trú tàu thuyền Mỹ Á	H. Đức Phổ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2016	2.930,000	124/QĐ-STC ngày 27/6/2017 của Sở Tài chính	2.812,454	2.784,654	27,800	
6	Mở rộng Đường Trần Khánh Dư (đoạn từ Quốc lộ 1 để khôi công bến xe mới)	TP. Quảng Ngãi	Sở Giao thông Vận tải	2015-2016	14.343,592	1455/QĐ-UBND ngày 08/8/2017 của UBND tỉnh	10.959,533	10.920,229	39,304	

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Đầu mối giao kế hoạch	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Quyết toán		Lũy kế vốn đã bố trí	Vốn nợ quyết toán	Ghi chú
						Số Quyết định	Giá trị quyết toán			
7	Hệ thống điện chiếu sáng và cây xanh tại nút giao trên tuyến Quốc lộ 1, đoạn qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Các huyện Bình Sơn, Tư Nghĩa và TP Quảng Ngãi	Sở Giao thông Vận tải	2015-2016	13.884,103	1659/QĐ-UBND ngày 06/9/2017 của UBND tỉnh	12.291,665	12.262,740	28,925	
8	Hệ thống điện chiếu sáng công cộng đoạn Km1045+780 - Km1051+845, Quốc lộ 1 thuộc địa bàn xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh	H. Sơn Tịnh	Sở Giao thông Vận tải	2016	12.896,262	1661/QĐ-UBND ngày 06/9/2017 của UBND tỉnh	12.543,585	12.523,233	20,352	
9	Mở rộng các khoa: thân nhân tạo, xét nghiệm, chuẩn đốn hình ảnh, bệnh nhiệt đới thuộc Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh (Chủ đầu tư trước đây là Sở Y tế)	2014-2016	14.826,000	1724/QĐ-UBND ngày 18/9/2017 của UBND tỉnh	14.244,548	14.075,522	169,026	
10	Cải tạo Nhà làm việc + luyện tập Đoàn ca múa nhạc dân tộc	TP. Quảng Ngãi	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh (Chủ đầu tư trước đây là Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	2014-2017	10.001,141	1896/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 của UBND tỉnh	9.220,996	8.437,614	783,382	
11	Khắc phục theo lệnh khẩn cấp Hồ chứa nước Hốc Sầm, huyện Mộ Đức	H. Mộ Đức	Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi	2015-2017	7.747,996	1893/QĐ-UBND ngày 13/10/2017 của UBND tỉnh	7.678,580	5.898,120	1.780,460	
12	Nâng cấp, mở rộng trụ sở làm việc Huyện ủy Ba Tơ	H. Ba Tơ	Huyện ủy Ba Tơ	2015-2016	11.286,052	1915/QĐ-UBND ngày 17/10/2017 của UBND tỉnh	10.770,562	9.993,487	777,075	

STT	Tên công trình	Địa điểm xây dựng	Đầu mối giao kế hoạch	Thời gian thực hiện	Tổng mức đầu tư	Quyết toán		Lũy kế vốn đã bố trí	Vốn nợ quyết toán	Ghi chú
						Số Quyết định	Giá trị quyết toán			
13	Trường Mầm non Tịnh Thọ; hạng mục: 04 phòng học	H. Sơn Tịnh	UBND huyện Sơn Tịnh	2016	2.800,000	493/QĐ-UBND ngày 27/2/2017 của UBND huyện Sơn Tịnh	1.758,021	1.446,000	312,021	Trả nợ phần ngân sách tỉnh.
14	Trường Mầm non Tịnh Minh; hạng mục 02 phòng học	H. Sơn Tịnh	UBND huyện Sơn Tịnh	2015-2016	1.400,000	3233/QĐ-UBND ngày 13/9/2016 của UBND huyện Sơn Tịnh	841,862	723,000	118,862	Trả nợ phần ngân sách tỉnh.
15	Trường Mầm non Tịnh Phong (Phân hiệu Phong Niên Hạ); hạng mục: 02 phòng học, san nền, tường rào, công ngõ và sân vườn, tường rào công ngõ và sân vườn	H. Sơn Tịnh	UBND huyện Sơn Tịnh	2016	1.950,000	2034/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND huyện Sơn Tịnh	792,893	723,000	69,893	Trả nợ phần ngân sách tỉnh.
16	Trường Mầm non Tịnh Hà; hạng mục 02 phòng học	H. Sơn Tịnh	UBND huyện Sơn Tịnh	2015-2016	1.400,000	3090/QĐ-UBND ngày 29/8/2016 của UBND huyện Sơn Tịnh	816,933	723,000	73,894	Trả nợ phần ngân sách tỉnh.